

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 27/1/2018 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 09/KH-BCĐ ngày 15/12/2021 của Ban Chỉ đạo quản lý bộ máy biên chế Thành phố về kế hoạch công tác năm 2022; trong đó: *Hoàn thành xây dựng kế hoạch chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2021 - 2025.*

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục tiêu, yêu cầu tổng quát

- Đến năm 2025: Phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính; Tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020¹.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính sẽ tự chủ về một số nội dung như: được quyết định số lượng người làm việc; được chủ động quyết định việc sử dụng nguồn tài chính, tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động của đơn vị để nâng cao thu nhập cho viên chức, người lao động.

¹ Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nêu: "*Mục tiêu cụ thể: ...Đến năm 2025: (1) Phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính. (2) Tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.*"

Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố quản lý năm 2021 là: 2.599 đơn vị. Phần đầu đến năm 2025 có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính, tương đương 520 đơn vị tự chủ tài chính.

- Đổi mới hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có năng lực tự chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp. Giảm mạnh tỷ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2022: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 80% trở lên phần đầu năm 2022 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên.

Năm 2023: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 50% trở lên phần đầu năm 2023 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên.

Năm 2024: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 30% trở lên phần đầu năm 2024 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên.

Đến Năm 2025: các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 tự bảo đảm từ 10% trở lên phần đầu đến năm 2025 đạt 100% tự đảm bảo chi thường xuyên.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Để hoàn thành chỉ tiêu giao tại Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội quản lý sang tự chủ tài chính thực hiện năm 2021 và giai đoạn 2022-2025: phần đầu đạt 520 đơn vị tự chủ tài chính (*Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này*); Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Nhóm giải pháp trọng tâm cần tập trung triển khai

- Xây dựng và tuyên truyền, quán triệt tổ chức thực hiện Kế hoạch tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập chi tiết từng năm, giải pháp cụ thể và phân công trách nhiệm đối với từng bộ phận chuyên môn đảm bảo thực hiện nâng mức tự chủ tài chính của đơn vị theo đúng hoặc vượt chỉ tiêu được giao tại Phụ lục ban hành Kế hoạch này.

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới định mức kinh tế kỹ thuật đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo lộ trình tính giá quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ².

² a) Đến hết năm 2021, cơ bản hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định, chi phí khác theo quy định của pháp luật về giá). Trường hợp do khó khăn khách quan cần xây dựng lộ

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

- Tập trung triển khai thực hiện cung ứng dịch vụ công sử dụng NSNN theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND Thành phố ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội.

- Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Việc bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và lộ trình điều chỉnh tính đủ các chi phí hình thành giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án quản lý sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết phải bảo đảm các quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Rà soát, xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ theo từng lĩnh vực chuyên ngành quản lý. *Thời gian hoàn thành trong tháng 7/2022.*

- Khẩn trương rà soát và xây dựng Đề án quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện, tăng nguồn thu sự nghiệp của đơn vị theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 5/7/2018 của HĐND Thành phố quy định về

trình khác, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tài chính.

Riêng đối với giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập; giá dịch vụ giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp công lập: Trường hợp không thực hiện được lộ trình quy định tại điểm a khoản này, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tài chính.

b) Đối với dịch vụ sự nghiệp công đang được Nhà nước đặt hàng theo giá tính đủ chi phí thì tiếp tục thực hiện theo giá tính đủ chi phí.

phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 8/12/2021 của HĐND Thành phố quyết nghị về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 5/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

2. Nhóm giải pháp thường xuyên nghiên cứu tổ chức thực hiện

2.1. Công tác tuyên truyền

- Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của người đứng đầu đơn vị và tập thể viên chức, người lao động trong đơn vị góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phổ biến, tuyên truyền và tập trung triển khai thực hiện các chế độ, chính sách mới về cung ứng dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

2.2. Hoàn thiện cơ chế chính sách

- Nghiên cứu tham mưu cấp có thẩm quyền về việc phân cấp, uỷ quyền phê duyệt Đề án quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết nhằm tăng cường trách nhiệm, tăng tính chủ động và cải cách thủ tục hành chính để nâng cao vai trò của thủ trưởng, người đứng đầu và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý tài sản công, tăng nguồn thu cho đơn vị sự nghiệp và nâng tự chủ tài chính.

- Phối hợp tham mưu với Bộ Tài chính để sửa đổi, bổ sung Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của các Trung tâm phát triển quỹ đất đang có nguồn thu nhưng chưa có cơ chế để tự chủ nguồn thu nên khả năng tự chủ tài chính không cao.

- Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước là dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu và dịch vụ sự nghiệp công mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thuộc danh mục do cấp có thẩm quyền ban hành, được Nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

- Tập trung chỉ đạo các bộ phận tham mưu rà soát và khai thác các nguồn thu sự nghiệp, giảm và tiết kiệm chi thường xuyên để xây dựng phương án nâng mức tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập tăng dần qua các năm và đảm bảo hoàn thành trước hoặc theo lộ trình.

- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị; ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; hoàn thiện công tác kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị.

- Nghiên cứu, xây dựng đầy đủ cơ sở dữ liệu quản lý ngành, lĩnh vực về dịch vụ sự nghiệp công trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tiến tới chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hoá xã hội như: áp dụng công nghệ trong giảng dạy (lớp học thông minh, sử dụng công nghệ để vận hành, quản lý trường lớp...) nhằm giảm chi phí vận hành, tăng nguồn thu và nâng hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong bối cảnh hội nhập khu vực và thế giới về công nghệ và chuyển đổi số.

- Chủ động sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đảm bảo bộ máy tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, tăng nguồn thu sự nghiệp của đơn vị và tiết kiệm chi, nâng mức tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chủ động rà soát phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, trường hợp đơn vị không có danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách và không đảm bảo nguồn thu để đáp ứng chi thường xuyên, thực hiện rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sắp xếp tổ chức lại, giải thể các đơn vị hoặc chuyển đổi các đơn vị sang đơn vị ngoài công lập, doanh nghiệp hoặc thực hiện cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ và Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg ngày 12/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã

1.1. Căn cứ Kế hoạch của UBND Thành phố về triển khai thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025, các sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng và ban hành Kế hoạch chi tiết, cụ thể từng năm trong giai đoạn 2022-2025 để triển khai thực hiện. Trong đó nêu cụ thể:

+ Tên đơn vị sự nghiệp công lập

+ Lộ trình nâng mức tự chủ tài chính: đảm bảo mục tiêu cụ thể nêu tại mục 2 Phần I Kế hoạch này.

+ Số kinh phí NSNN tiết kiệm được khi chuyển sang tự chủ tài chính.

+ Các giải pháp cụ thể, phân công rõ phòng, ban, đơn vị thực hiện và chịu trách nhiệm, thời gian hoàn thành.

Thời gian hoàn thành Kế hoạch chi tiết và *gửi Sở Tài chính tổng hợp trước ngày 15/7/2022.*

1.2. Phương án tự chủ tài chính: thực hiện xây dựng, giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và báo cáo kết quả về Sở Tài chính *trước ngày 28/2 hàng năm để tổng hợp.*

Riêng năm 2022, báo cáo kết quả về Sở Tài chính trước 30/7/2022. Trong đó:

+ UBND Thành phố phê duyệt phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính.

+ UBND các quận, huyện, thị xã phê duyệt phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã sau khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan Tài chính cùng cấp.

+ Các sở, ngành phê duyệt phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính.

1.3. Chịu trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhóm giải pháp trọng tâm cần tập trung triển khai tại mục 1 Phần II Kế hoạch. Cụ thể:

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (lĩnh vực giáo dục đào tạo, văn hoá thể thao, lao động thương binh và xã hội...). *Thời gian hoàn thành trong tháng 7/2022.*

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án quản lý tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của đơn vị sự nghiệp công lập. *Thời gian hoàn thành trong năm 2022.*

- Thực hiện cơ chế đặt hàng đối với các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước khi đảm bảo đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. *Thời gian hoàn thành trong năm 2022.*

Thường xuyên nghiên cứu, rà soát, cập nhật các chế độ chính sách mới ban hành theo ngành, lĩnh vực và chủ động thực hiện nhóm giải pháp nêu tại mục 2 Kế hoạch đảm bảo đồng bộ, hiệu quả tạo điều kiện để các đơn vị sự nghiệp công lập nâng mức tự chủ tài chính đảm bảo đạt được các mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch này.

1.4. Chịu trách nhiệm toàn diện với UBND Thành phố về việc hoàn thành chỉ tiêu theo Kế hoạch, có phương án nhân sự người đứng đầu đơn vị sự nghiệp tự chủ phù hợp để đảm bảo triển khai công tác tự chủ đạt hiệu quả, đúng tiến độ; xem xét trách nhiệm khi không hoàn thành Kế hoạch.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và phổ biến Kế hoạch này tới toàn thể viên chức, người lao động trong đơn vị để nhận thức sâu sắc tầm quan trọng và trách nhiệm để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung Kế hoạch nêu tại điểm 1, 2 mục II và điểm 1 mục III của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

- Chủ động, thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn về tự chủ ngành, lĩnh vực để thực hiện đúng hoặc sớm hơn lộ trình được phê duyệt tại Kế hoạch.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Khẩn trương hoàn thành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giá, đơn giá dịch vụ giáo dục phổ thông để thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. *Thời gian hoàn thành trong tháng 7/2022.*

- Chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, đề xuất các trường đảm bảo đạt các tiêu chí trường chất lượng cao để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Thực hiện các nội dung tại điểm 1 mục III nêu trên.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Khẩn trương hoàn thành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện đặt hàng cung ứng dịch vụ bảo trợ xã hội theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ. *Thời gian hoàn thành trong tháng 7/2022.*

- Chủ trì hướng dẫn các Trường cao đẳng công lập thuộc Thành phố quản lý xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ đào tạo theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện các nội dung tại điểm 1 mục III nêu trên.

5. Sở Văn hoá và Thể thao

- Khẩn trương hoàn thành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện đặt hàng cung ứng

dịch vụ văn hoá, thể thao theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. *Thời gian hoàn thành trong tháng 7/2022.*

- Thực hiện các nội dung tại điểm 1 mục III nêu trên.

6. Sở Nội vụ

- Tham mưu, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố thực hiện các giải pháp tại Mục 3 Phần III Nghị Quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, đề xuất sắp xếp, giảm đầu mỗi những đơn vị sự nghiệp hoạt động không hiệu quả, trùng chức năng, nhiệm vụ với các đơn vị sự nghiệp khác.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất UBND Thành phố khen thưởng các đơn vị chuyển sang tự chủ tài chính trước hoặc đúng lộ trình Kế hoạch; nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã.

- Hàng năm hoặc đột xuất, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025, trong đó: lưu ý đến việc sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả, trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

7. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp Kế hoạch chi tiết chuyển sang đơn vị tự chủ tài chính của các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã làm cơ sở theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện để báo cáo UBND Thành phố. *Thời gian hoàn thành trước ngày 30/7/2022.*

- Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm, rà soát, tham mưu điều chỉnh, bổ sung (nếu có) Kế hoạch của UBND Thành phố về việc triển khai nâng mức tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm và đột xuất theo yêu cầu.

- Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành về việc thẩm định, trình cấp có thẩm quyền ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định và tham gia về các nội dung liên quan đến định mức kinh tế

- kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) theo đề xuất của các sở quản lý chuyên ngành.

- Chủ trì hướng dẫn, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên danh, liên kết theo quy định trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố quản lý.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hóa và Thể thao; Thông tin và Truyền thông; Lao động, Thương binh và Xã hội; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Công thương; Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; Nội vụ; Tài chính; UBND quận, huyện, thị xã và các Sở, ngành có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trên đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo đúng lộ trình, chất lượng, hiệu quả.

Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/02) có báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch chi tiết; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp (nếu có) gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

2. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập

Định kỳ hàng năm (trước ngày 05/02) gửi báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về cơ quan quản lý cấp trên để tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài chính. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố thời gian gửi báo cáo theo quy định tại mục 1.

3. Sở Tài chính chủ trì, tổng hợp chung và đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hàng năm báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tập trung hoàn thành Kế hoạch thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025 đảm bảo đúng thời hạn, chất lượng. Trường hợp phát sinh vướng mắc làm ảnh hưởng tới tiến độ triển khai hoàn thành nhiệm vụ, các đơn vị chủ động phối hợp để giải quyết hoặc báo cáo UBND Thành phố những vấn đề vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận: *h*

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã ;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH *h*

30677. H

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *h*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải

PHỤ LỤC

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NÂNG MỨC TỰ CHỦ TÀI CHÍNH THUỘC THÀNH PHỐ THỰC HIỆN NĂM 2021 VÀ GIAI ĐOẠN 2022-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Giai đoạn 2021-2025	
			Thực hiện năm 2021	Giai đoạn 2022 - 2025
	TỔNG CỘNG	215	13	202
A	NÂNG MỨC TỰ CHỦ CHI ĐẦU TƯ VÀ CHI THƯỜNG XUYÊN	4	0	4
1	Sở Y tế			2
2	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội			1
3	Sở Tài nguyên và Môi trường			1
B	NÂNG MỨC TỰ CHỦ CHI THƯỜNG XUYÊN	211	13	198
1	Lĩnh vực giáo dục đào tạo	132	5	127
2	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	8	8	0
3	Lĩnh vực y tế	37	0	37
4	Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch	13	0	13
5	Lĩnh vực khoa học và công nghệ	1	0	1
6	Lĩnh vực thông tin truyền thông	0	0	0
7	Lĩnh vực kinh tế, khác	20	0	20
	<i>Trong đó:</i>			
1	Lĩnh vực giáo dục đào tạo	132	5	127
-	Sở Giáo dục và Đào tạo	121	0	121
-	Khối trường Đại học, Cao đẳng	11	5	6
2	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	8	8	0
-	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	8	8	0
3	Lĩnh vực y tế	37	0	37
-	Sở Y tế	37	0	37
4	Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch	13	0	13
-	Sở Văn hóa và Thể thao	11	0	11
-	Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long Hà Nội	2	0	2
5	Lĩnh vực khoa học và công nghệ	1	0	1
-	Sở Khoa học và Công nghệ	1	0	1

STT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Giai đoạn 2021-2025	
			Thực hiện năm 2021	Giai đoạn 2022 - 2025
6	Lĩnh vực thông tin truyền thông	0	0	0
7	Lĩnh vực kinh tế, khác	20	0	20
-	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	0	1
-	Thành đoàn Hà Nội	1	0	1
-	Hội Nông dân thành phố Hà Nội	1	0	1
-	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	10	0	10
-	Sở Tài nguyên và Môi trường	2	0	2
-	Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất	1	0	1
-	Sở Tư pháp	1	0	1
-	Sở Công thương	1	0	1
-	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2	0	2

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NÂNG MỨC TỰ CHỦ TÀI CHÍNH
THỰC HIỆN NĂM 2021 VÀ GIAI ĐOẠN 2022-2025 CẤP QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ
(Kèm theo Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Quận, huyện, thị xã	Tổng cộng	Giai đoạn 2021-2025	
			Thực hiện năm 2021	Giai đoạn 2022-2025
1	2	3=4+5+6	4	5
	Tổng cộng	147	2	145
1	Hoàn Kiếm	6	0	6
2	Ba Đình	7	0	7
3	Đống Đa	6	0	6
4	Hai Bà Trưng	5	0	5
5	Thanh Xuân	10	0	10
6	Tây Hồ	6	0	6
7	Cầu Giấy	8	1	7
8	Hoàng Mai	5	0	5
9	Long Biên	7	0	7
10	Hà Đông	7	0	7
11	Bắc Từ Liêm	5	0	5
12	Nam Từ Liêm	5	0	5
13	Sơn Tây	4	0	4
14	Thanh Trì	6	0	6
15	Gia Lâm	4	0	4
16	Sóc Sơn	9	1	8
17	Đông Anh	5	0	5
18	Mê Linh	4	0	4
19	Quốc Oai	2	0	2
20	Chương Mỹ	4	0	4
21	Thanh Oai	3	0	3
22	Ứng Hòa	3	0	3
23	Mỹ Đức	2	0	2
24	Thường Tín	3	0	3
25	Phú Xuyên	3	0	3
26	Ba Vì	3	0	3
27	Phúc Thọ	4	0	4
28	Thạch Thất	2	0	2
29	Đan Phượng	5	0	5
30	Hoài Đức	4	0	4